

Số: 257/KL-TTr

Hà Nội, ngày 20 tháng 11 năm 2023

### **KẾT LUẬN THANH TRA**

#### **Việc chấp hành các quy định của pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp tại Xí nghiệp May Arksun Nam Định**

Thực hiện Quyết định số 419/QĐ-TTr ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (sau đây viết tắt là BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN) tại Xí nghiệp May Arksun Nam Định, ngày 25 tháng 10 năm 2023, Đoàn thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã tiến hành thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật lao động, BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN tại Xí nghiệp May Arksun Nam Định.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 02 tháng 11 năm 2023 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kết luận như sau:

#### **I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DOANH NGHIỆP**

- Tên doanh nghiệp: Xí nghiệp May Arksun Nam Định (sau đây gọi là doanh nghiệp).
- Đơn vị chủ quản: Công ty Cổ phần Arksun Việt Nam.
- Địa chỉ trụ sở chính: lô A11-12, đường N3, khu công nghiệp Hoà Xá, xã Mỹ Xá, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.
- Số điện thoại liên hệ: 02283.676375.
- Loại hình doanh nghiệp: doanh nghiệp chi nhánh của Công ty cổ phần Arksun Việt Nam.
- Giấy chứng nhận đầu tư số 07222000013, do Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Nam Định cấp chứng nhận lần đầu ngày 24/8/2006, chứng nhận thay đổi lần thứ 2 ngày 30/11/2018.
- Chi nhánh/văn phòng đại diện: không.
- Lĩnh vực, ngành nghề sản xuất, kinh doanh chính: gia công hàng may mặc xuất khẩu.
- Số tài khoản: 14021968076019 mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam – Chi nhánh Nam Định.



h

## II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

### 1. Công tác quản lý, sử dụng lao động và đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTNLD-BNN

#### 1.1. Tình hình quản lý, sử dụng lao động

- Tổng số người đang làm việc tại doanh nghiệp: 395 người.
- Số người lao động đã được giao kết hợp đồng lao động: 379 người, trong đó:
  - + Số người được giao kết hợp đồng lao động không xác định thời hạn: 248 người.
  - + Số người được giao kết hợp đồng lao động xác định thời hạn từ đủ 03 tháng đến 36 tháng: 131 người.
- Nội dung hợp đồng lao động đã giao kết với người lao động thỏa thuận mục công việc phải làm ghi “làm việc dưới sự phân công công việc của quản lý xí nghiệp” là chưa đúng quy định.
- Số người đang thử việc: 16 người. Doanh nghiệp áp dụng thời gian thử việc theo quy định; doanh nghiệp đã ký hợp đồng thử việc với người thử việc. Tuy nhiên, hợp đồng thử việc không thỏa thuận hình thức trả lương, thời hạn trả lương, phụ cấp lương và các khoản bổ sung khác.
  - Số người đang học nghề, tập nghề: không.
  - Số người lao động là người nước ngoài: không.
  - Số lao động thuộc diện phải ký hợp đồng lao động nhưng chưa giao kết hợp đồng lao động: không.
  - Số lao động bị mất việc làm từ 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra: không phát sinh.
  - Số lao động thôi việc từ 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra: 263 người. Có 78 người lao động đủ điều kiện hưởng trợ cấp thôi việc, doanh nghiệp đã chi trả 133.224.750 đồng tiền trợ cấp thôi việc theo quy định.
  - Đã lập, cập nhật, quản lý, sử dụng sổ quản lý lao động bằng bản điện tử theo quy định.
  - Đã thực hiện báo cáo định kỳ 6 tháng, hằng năm về tình hình thay đổi lao động với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Nam Định. Tuy nhiên, báo cáo chưa điền đầy đủ các thông tin của người lao động theo mẫu: thiếu thông tin về phụ cấp lương, các khoản bổ sung, ngành, nghề nặng nhọc, độc hại.
  - Chưa thực hiện thông báo định kỳ 6 tháng và hằng năm về tình hình thay đổi lao động đến BHXH tỉnh Nam Định theo quy định.

## **1.2. Việc đăng ký tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN**

Việc đăng ký tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN cho người lao động:

- Số lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHYT, BHTNLD-BNN: 377 người.
- + Số lao động đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN: 377 người.
- + Số lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN nhưng chưa tham gia: không.
- Số lao động không thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN: 02 người đang hưởng chế độ hưu trí.
- Định kỳ 6 tháng, chưa niêm yết công khai thông tin về việc đóng BHXH cho người lao động.
- Hằng năm, đã niêm yết công khai thông tin đóng BHXH của người lao động do cơ quan BHXH cung cấp theo quy định tại khoản 7 Điều 23 Luật Bảo hiểm xã hội.

## **3. Tiền lương và việc trích nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN**

### **3.1. Tiền lương**

- Mức lương tối thiểu doanh nghiệp đang áp dụng là 4.160.000 đồng.
- Các loại phụ cấp lương đang áp dụng: thưởng hoàn thành công việc, thưởng năng suất.
- Các khoản bổ sung khác được trả hàng tháng vào lương cho người lao động: thưởng chuyên cần, thâm niên.
- Các khoản hỗ trợ: trợ cấp con nhỏ.
- Các hình thức trả lương doanh nghiệp đang áp dụng: theo thời gian (theo ngày công thực tế người lao động làm việc).
- Đã xây dựng thang lương, bảng lương và định mức lao động.
- Đã trả cùng lúc với kỳ trả lương một khoản tiền cho người lao động tương đương với mức người sử dụng lao động đóng BHXH, BHTN, BHYT cho 02 người lao động đang hưởng chế độ hưu trí không thuộc đối tượng thuộc diện phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT theo quy định của pháp luật (bà Nguyễn Thị Yên và ông Phan Văn Dũng).

### **3.2. Việc trích BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN từ tiền lương của người lao động**

- Tiền lương tháng đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN bao gồm: mức lương thỏa thuận tại hợp đồng lao động và tiền thâm niên.

- Các khoản không trích nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN bao gồm: thưởng hoàn thành công việc, thưởng năng suất, thưởng chuyên cần, trợ cấp con nhỏ.

#### **4. Việc nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN**

- Số tiền phải đóng trong thời kỳ thanh tra: 12.296.731.851 đồng.
- Số tiền đã đóng trong thời kỳ thanh tra: 12.929.346.426 đồng.
- Số tiền chậm đóng tại thời điểm thanh tra: không.
- Số tiền xử phạt vi phạm hành chính do chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN: không.

**5. Việc giải quyết các chế độ BHXH đối với người lao động** (tính từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra)

- Số lao động đã được doanh nghiệp lập hồ sơ đề nghị và được cơ quan BHXH giải quyết các chế độ BHXH: 536 người với tổng số tiền 1.948.540.700 đồng, trong đó:

- + Chế độ ốm đau: 451 người với tổng số tiền 539.486.900 đồng.
- + Chế độ thai sản: 54 người với tổng số tiền 1.069.073.200 đồng.
- + Chế độ dưỡng sức: 31 người với tổng số tiền 339.980.600 đồng .
- + Chế độ TNLĐ-BNN: không.
- + Chế độ hưu trí: không.
- + Chế độ tử tuất: không.

- Số tiền hưởng các chế độ BHXH của người lao động đã được cơ quan BHXH giải quyết nhưng doanh nghiệp chưa chi trả: không.

- Số lao động đã được doanh nghiệp lập hồ sơ đề nghị nhưng không được cơ quan BHXH giải quyết các chế độ BHXH: không.

- Số lao động đủ điều kiện hưởng các chế độ BHXH nhưng doanh nghiệp chưa lập hồ sơ đề nghị cơ quan BHXH giải quyết: không.

### **III. KẾT LUẬN**

#### **1. Những quy định của pháp luật lao động, BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN đã được doanh nghiệp thực hiện**

1.1. Đã giao kết hợp đồng lao động đối với 100% người lao động thuộc đối tượng phải giao kết hợp đồng lao động.

1.2. Đã lập, cập nhật, quản lý, sử dụng sổ quản lý lao động theo quy định.

1.3. Đã đăng ký tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN cho 100% người lao động thuộc đối tượng phải tham gia.

1.4. Đã trả lương cho người lao động không thấp hơn mức lương tối thiểu do Chính phủ quy định.

1.5. Đã xây dựng thang lương, bảng lương và định mức lao động.

1.6. Đã trả cùng lúc với kỳ trả lương một khoản tiền cho người lao động tương đương với mức người sử dụng lao động đóng BHXH, BHTN, BHYT cho 02 người lao động đang hưởng chế độ hưu trí.

1.7. Đã đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN trên cơ sở mức lương thỏa thuận tại hợp đồng lao động và tiền thâm niên.

1.8. Tại thời điểm thanh tra, doanh nghiệp không chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN cho cơ quan BHXH.

1.9. Đã lập hồ sơ đề nghị hưởng các chế độ BHXH của người lao động gửi cơ quan BHXH. Người lao động đủ điều kiện đã được chi trả các chế độ BHXH theo quy định.

## **2. Những quy định của pháp luật lao động, BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN chưa được doanh nghiệp thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ**

2.1. Nội dung hợp đồng lao động đã giao kết với người lao động thỏa thuận mục công việc phải làm ghi “làm việc dưới sự phân công công việc của quản lý xí nghiệp” là chưa đúng quy định tại Điều 21 Bộ luật Lao động; Thông tư số 10/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về nội dung của hợp đồng lao động, hội đồng thương lượng tập thể và nghề, công việc có ảnh hưởng xấu tới chức năng sinh sản, nuôi con.

2.2. Hợp đồng thử việc đã giao kết không có nội dung về hình thức trả lương, thời hạn trả lương, phụ cấp lương và các khoản bổ sung khác là chưa đúng quy định tại khoản 2 Điều 24 Bộ luật Lao động.

2.3. Báo cáo định kỳ 6 tháng, hằng năm về tình hình thay đổi lao động với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Nam Định chưa điền đầy đủ các thông tin của người lao động theo mẫu số 01/PLI Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động: thiếu thông tin về phụ cấp lương, các khoản bổ sung, ngành, nghề nặng nhọc, độc hại.

2.4. Chưa thực hiện thông báo định kỳ 6 tháng và hằng năm về tình hình thay đổi lao động đến BHXH tỉnh Nam Định theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động.

2.5. Định kỳ 6 tháng, chưa niêm yết công khai thông tin về việc đóng BHXH cho người lao động theo quy định tại khoản 7 Điều 21 Luật Bảo hiểm xã hội.



1

#### IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Không.

#### V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Chánh thanh tra Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội yêu cầu người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp:

- Thực hiện niêm yết công khai Kết luận thanh tra tại trụ sở của doanh nghiệp ít nhất 15 ngày liên tục theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 49 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra.

- Khắc phục ngay vi phạm nêu tại điểm 2.2 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này.

- Khắc phục vi phạm nêu tại điểm 2.3, 2.4 và 2.5 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này khi phát sinh.

- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ký Kết luận thanh tra này, khắc phục vi phạm nêu tại điểm 2.1 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này và báo cáo (bằng văn bản) kết quả khắc phục các kiến nghị nêu trên, gửi kèm các văn bản, hồ sơ có liên quan đến việc khắc phục sai phạm về Thanh tra Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (số 12 Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội)/.

Nơi nhận:

- Doanh nghiệp (để t/h);
- Chánh thanh tra Bộ LĐTBXH (để báo cáo);
- Sở LĐTBXH tỉnh Nam Định (để biết);
- BHXH tỉnh Nam Định (để biết);
- Công TTĐT Bộ LĐTBXH;
- Trang TTĐT Thanh tra Bộ LĐTBXH;
- Lưu: VT, Hồ sơ TTr.

**KT. CHÁNH THANH TRA  
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



**Nguyễn Anh Tuấn**